

THỰC TRẠNG BIẾN ĐỘNG DIỆN TÍCH ĐẤT NÔNG NGHIỆP TẠI HUYỆN PHÚ VANG, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ GIAI ĐOẠN 2016-2021

Bùi Thị Thu¹, Huỳnh Thị Ánh Phương^{1*}, Đào Xuân Vinh²

¹Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

²Học viên cao học, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Phú Vang

*Email: phuonghuynh@husc.edu.vn

Ngày nhận bài: 6/5/2023; ngày hoàn thành phản biện: 23/5/2023; ngày duyệt đăng: 4/12/2023

TÓM TẮT

Bài viết này đánh giá biến động diện tích đất nông nghiệp giai đoạn 2016-2021 tại huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế sử dụng các phương pháp phân tích tài liệu, thống kê, và phân tích tổng hợp. Kết quả cho thấy, diện tích các loại đất nông nghiệp của huyện đã giảm dần qua các năm, trong đó năm 2021 có tỷ lệ giảm mạnh nhất. Các nguyên nhân chính ảnh hưởng tới biến động sử dụng đất nông nghiệp ở địa bàn huyện bao gồm xây dựng nhà ở, sử dụng cho mục đích công cộng, sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp, hoạt động quốc phòng..., đặc biệt do việc sáp nhập các đơn vị hành chính của huyện vào thành phố Huế đã ảnh hưởng lớn tới diện tích đất nông nghiệp của huyện trong năm 2021. Việc biến động diện tích đất nông nghiệp ảnh hưởng tới tình hình sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp của địa phương. Qua đó, bài viết đưa ra một số khuyến nghị nhằm tăng cường công tác quản lý và sử dụng đất nông nghiệp hiệu quả hơn trong bối cảnh đất nông nghiệp có xu hướng ngày càng giảm trong thời gian tới.

Từ khóa: Đất nông nghiệp, huyện Phú Vang, quản lý tài nguyên.

MỞ ĐẦU

Theo Luật Đất đai năm 2013, “Đất đai là nguồn tài nguyên quốc gia vô cùng quý giá, là tư liệu sản xuất đặc biệt, là thành phần quan trọng hàng đầu của môi trường sống, là địa bàn phân bố các khu dân cư, xây dựng các cơ sở kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng”. Đối với nông nghiệp, đất đai là tư liệu sản xuất không thể thay thế được. Với hơn 62,9% (năm 2021) dân số sinh sống ở vùng nông thôn [6] và đa số hộ gia đình tham gia sản xuất nông nghiệp, đất nông nghiệp trở thành tài nguyên quan trọng trong việc đảm bảo sinh kế của người dân và góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

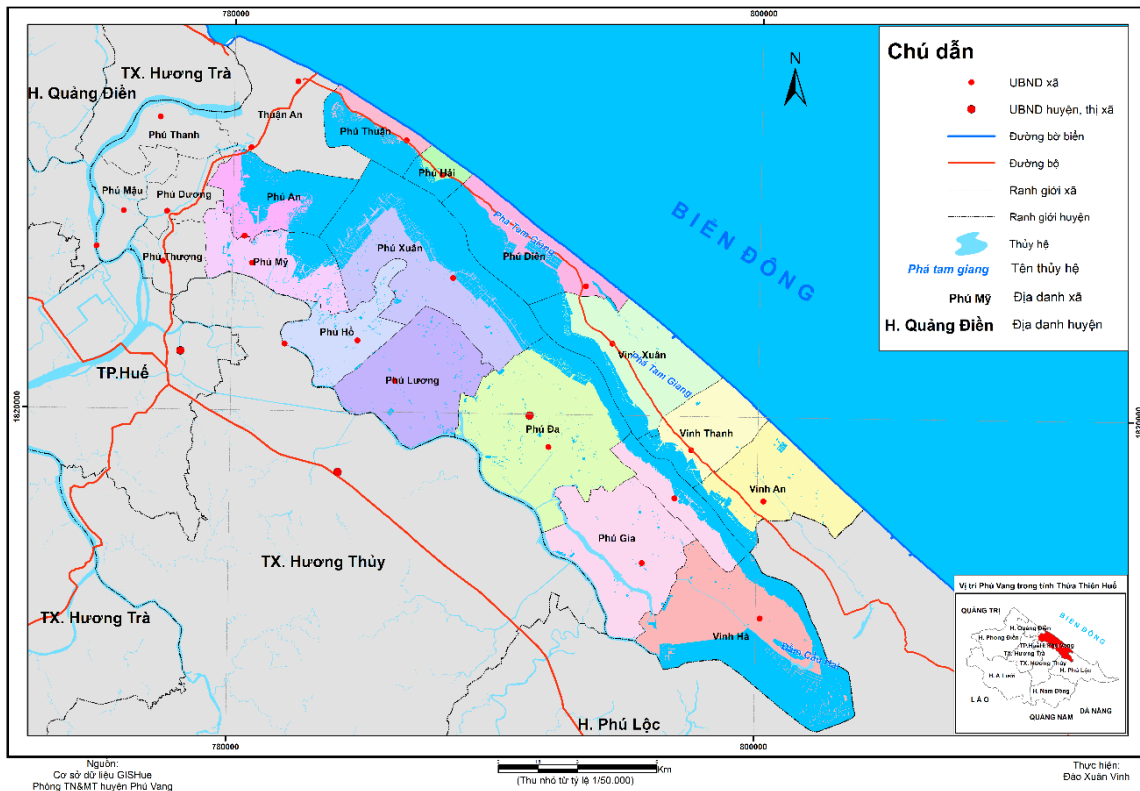
Trong bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội, đô thị hóa và biến đổi khí hậu, diện tích đất nông nghiệp ở nhiều địa phương có xu hướng biến động và có ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất và phát triển kinh tế - xã hội của người dân và địa phương [3], [4], [5]. Do đó, cần có những nghiên cứu làm rõ thực trạng của xu hướng này ở các địa phương, cộng đồng cụ thể nhằm đưa ra các giải pháp và định hướng cho việc quản lý và sử dụng đất nông nghiệp hiệu quả hơn trong thời gian tới.

Phú Vang là huyện đồng bằng ven biển và đầm phá của tỉnh Thừa Thiên Huế với điều kiện tự nhiên, đất đai và kinh tế - xã hội có nhiều lợi thế về nuôi trồng thủy sản và sản xuất nông nghiệp. Trong những năm gần đây, xu hướng phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương đã có những tác động tới quá trình quy hoạch sử dụng đất, trong đó có đất nông nghiệp. Bài viết này sẽ làm rõ thực trạng biến động diện tích đất nông nghiệp của huyện Phú Vang giai đoạn 2016-2021, những nguyên nhân gây ra biến động này và tình hình sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp của người dân trong bối cảnh đó. Qua đó, bài viết đưa ra một số khuyến nghị nhằm góp phần tăng cường công tác quản lý và sử dụng đất nông nghiệp của địa phương có hiệu quả hơn trong bối cảnh diện tích đất nông nghiệp ngày càng có xu hướng giảm.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Khái quát về huyện Phú Vang

Phú Vang là huyện đồng bằng có địa hình thấp dần từ Tây Bắc xuống Đông Nam gồm 3 vùng chính: vùng cồn cát ven biển, vùng đầm phá và vùng đồng bằng. Đồng bằng được hình thành bởi phù sa ven sông và đầm phá nên khá bằng phẳng rất thuận lợi cho phát triển sản xuất nông nghiệp và xây dựng cơ sở hạ tầng.



Hình 1. Sơ đồ hành chính huyện Phú Vang năm 2021.

Theo Nghị quyết số 1264/NĐ-UBTVQH14 ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc điều chỉnh địa giới hành chính cấp huyện và sắp xếp, thành lập các phường thuộc thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; huyện Phú Vang còn lại 14 đơn vị hành chính gồm 13 xã và thị trấn Phú Đa (hình 1) với tổng diện tích tự nhiên là 235,31 km², tổng dân số là 116.190 người với mật độ 494 người/km² [13].

Cơ cấu kinh tế của huyện Phú Vang năm 2021 gồm nông - lâm - ngư nghiệp chiếm 19,1%, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng chiếm 43,1% và dịch vụ chiếm 37,8% [12]. Mặc dù chiếm tỷ lệ tương đối thấp so với 2 lĩnh vực còn lại và có xu hướng giảm dần qua các năm, tuy nhiên sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp vẫn là một trong những lĩnh vực quan trọng và thế mạnh của huyện Phú Vang.

2.2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu chính của bài viết là đất nông nghiệp bao gồm đất sản xuất nông nghiệp, đất rừng và đất nuôi trồng thủy sản; các nguyên nhân ảnh hưởng tới biến đổi sử dụng đất nông nghiệp và tình hình sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp. Phạm vi nghiên cứu tại huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế với số liệu được thu thập từ năm 2016 đến năm 2021.

Các phương pháp sử dụng chính trong bài viết bao gồm phương pháp thu thập tài liệu, phương pháp thống kê và phân tích số liệu, phương pháp phân tích tổng hợp.

Phương pháp thu thập tài liệu: Phương pháp này được thực hiện nhằm thu thập các bản đồ bản đồ địa giới hành chính từ Phòng Tài nguyên Môi trường; niên giám thống kê hàng năm từ Chi cục Thống kê và các số liệu thống kê đất đai và báo cáo kinh tế - xã hội của UBND huyện Phú Vang trong giai đoạn 2016-2021.

Phương pháp thống kê và phân tích số liệu: Các số liệu, dữ liệu liên quan tới chủ đề nghiên cứu các tài liệu được thu thập được lựa chọn, phân loại để đưa vào phân tích để làm sáng tỏ các nội dung trong bài viết. Phương pháp thống kê chủ yếu được sử dụng trong bài viết là thống kê mô tả, tập trung vào việc tóm tắt và trình bày các dữ liệu dưới dạng bảng số liệu tóm tắt và biểu đồ.

Phương pháp phân tích tổng hợp: Trên cơ sở tìm hiểu, phân loại, xử lý các số liệu riêng lẻ qua các năm từ các nguồn thông tin khác nhau, tiến hành phân tích để làm rõ hiện trạng, những biến động của diện tích đất nông nghiệp qua các năm để làm cơ sở đề xuất những giải pháp nhằm tăng cường công tác quản lý và sử dụng hiệu quả đất nông nghiệp trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, bài viết có sử dụng thông tin từ cuộc phỏng vấn sâu 2 cán bộ quản lý về đất đai tại địa phương nhằm làm rõ một số nội dung liên quan tới chủ đề nghiên cứu.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Hiện trạng sử dụng đất nông nghiệp huyện Phú Vang năm 2021

Theo số liệu thống kê, năm 2021 toàn huyện Phú Vang có tổng diện tích tự nhiên là 23.531,2 ha, trong đó, nhóm đất nông nghiệp chiếm 48,94%; nhóm đất phi nông nghiệp chiếm 48,63% và nhóm đất chưa sử dụng chiếm 2,44% (Bảng 1). Có thể thấy rằng, đất nông nghiệp chiếm tỷ lệ cao nhất trong tổng diện tích đất tự nhiên của vùng nghiên cứu.

Bảng 1: Diện tích và cơ cấu sử dụng đất của huyện Phú Vang năm 2021

Loại hình đất	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
<i>Tổng diện tích đất toàn huyện</i>	<i>23.531,21</i>	<i>100</i>
Đất nông nghiệp	11.515,10	48,94
Đất phi nông nghiệp	11.442,67	48,62
Đất chưa sử dụng	573,44	2,44

Nguồn: [1]

Trong nhóm đất nông nghiệp, đất sản xuất nông nghiệp chiếm đến 75,9%, đất nuôi trồng thủy sản chiếm 13,7%, đất rừng chiếm 10,1%, còn lại là đất nông nghiệp

khác (Bảng 2). Đất sản xuất nông nghiệp bao gồm đất trồng cây hàng năm và đất trồng cây lâu năm, trong đó, đất trồng lúa chiếm đến 88,1% tổng diện tích của đất sản xuất nông nghiệp. Đất trồng cây hàng năm được sử dụng trồng các loại cây như lúa, khoai lang, sắn, rau các loại, đậu các loại, lạc và ớt cay. Đất trồng cây lâu năm ở huyện chủ yếu trồng cây ăn quả như chuối, xoài, ổi, nhãn, dứa và cây công nghiệp lâu năm như dứa, cau. Đất rừng bao gồm rừng sản xuất và rừng phòng hộ, trong đó đất rừng sản xuất chiếm 75,5% tổng diện tích của loại đất này.

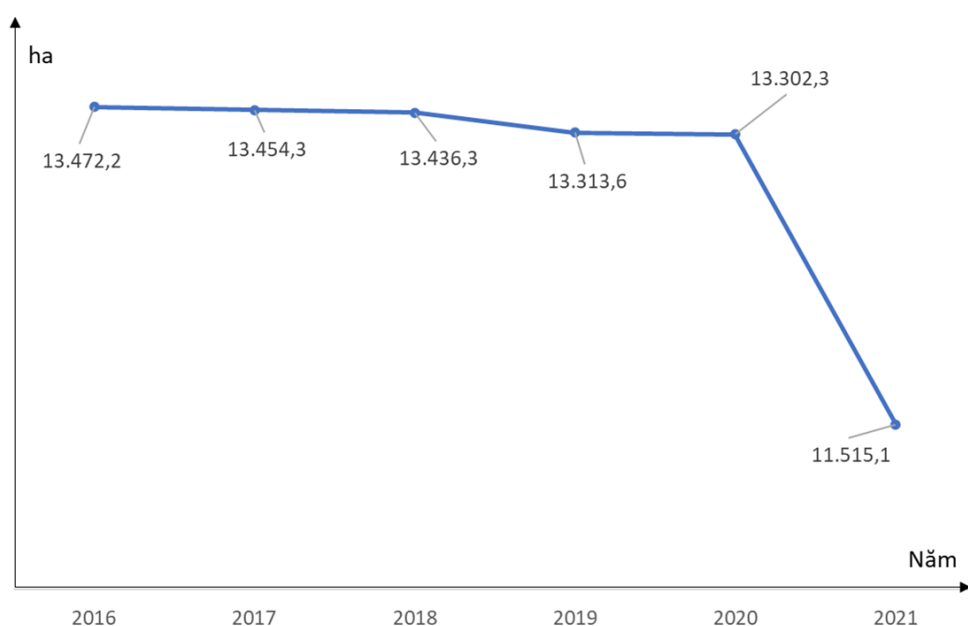
Bảng 2: Diện tích và cơ cấu các loại đất nông nghiệp của huyện Phú Vang năm 2021

Các loại đất nông nghiệp	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
Tổng diện tích đất nông nghiệp	11.515,10	100
Đất sản xuất nông nghiệp	8.739,71	75,9
Đất lâm nghiệp	1,158.50	10,1
Đất nuôi trồng thủy sản	1,581,02	13,7
Đất nông nghiệp khác	35,87	0,3

Nguồn: [1]

3.2. Biến động diện tích đất nông nghiệp tại huyện Phú Vang giai đoạn 2016-2021

Kết quả thống kê cho thấy diện tích đất nông nghiệp của huyện Phú Vang giai đoạn 2016-2021 có sự biến động rõ nét như thể hiện ở hình 2. Diện tích đất nông nghiệp của huyện có xu hướng giảm qua các năm; trong đó từ năm 2016 đến năm 2020 tỷ lệ giảm khá nhẹ nhưng năm 2021 có mức giảm lớn. Dữ liệu ở bảng 3 cho thấy tỷ lệ giảm diện tích đất nông nghiệp năm 2020 so với năm 2016 chỉ là -1,3% trong khi tỷ lệ này là -14,5% năm 2021 so với năm 2016. Điều này cho thấy diện tích đất nông nghiệp giữa năm 2020 và 2021 có sự biến động lớn do việc sáp nhập một số đơn vị hành chính của huyện Phú Vang vào thành phố Huế.



Hình 2: Biến động diện tích đất nông nghiệp (ha) huyện Phú Vang giai đoạn 2016-2021

Nguồn: Tổng hợp từ các báo cáo sử dụng đất [7], [8], [9], [10], [11], [14]

Đối với từng loại đất nông nghiệp, đất nuôi trồng thủy sản có sự tăng nhẹ giữa năm 2016 và 2020 (+0,5%) nhưng giảm -8,4% năm 2021 so với năm 2016. Đối với đất rừng, mặc dù tổng diện tích giảm năm 2020 và 2021 so với năm 2016, nhưng có sự khác biệt rõ nét giữa đất rừng sản xuất và đất rừng phòng hộ. Trong khi diện tích đất rừng phòng hộ giảm sâu (-54%,4%) năm 2020 và (-61,9%) năm 2021 so với năm 2016 thì diện tích đất rừng sản xuất tăng đến +63,4% năm 2020 và +50,2% năm 2021 so với năm 2016. Đối với sản xuất nông nghiệp, diện tích đất trồng cây hàng năm và đất trồng cây lâu năm đều có xu hướng giảm trong giai đoạn 2016-2020 với tỷ lệ -1,3%, riêng năm 2021 tỷ lệ giảm là -15,7% - cao nhất trong số các loại đất nông nghiệp tại huyện Phú Vang; trong đó diện tích đất trồng cây hàng năm, chủ yếu là trồng lúa có tỷ lệ giảm cao hơn so với diện tích đất trồng cây lâu năm.

Bảng 3: Biến động diện tích theo mục đích sử dụng đất nông nghiệp tại huyện Phú Vang năm 2021 so với năm 2016 và năm 2020

Mục đích sử dụng đất nông nghiệp	Diện tích năm 2021 (ha)	So với năm 2016			Diện tích năm 2020 (ha)	So với năm 2016	
		Diện tích (ha)	Tăng (+) Giảm (-)	Tỷ lệ biến động		Tăng (+) Giảm (-)	Tỷ lệ biến động
Tổng diện tích đất nông nghiệp	11.515,1	13.472,2	-1.957,1	-14,5%	13.302,3	-169,9	-1,3%
1 Đất sản xuất	8.739,7	10.366,2	-1.626,5	-15,7%	10.239,4	-126,8	-1,2%

nông nghiệp								
1.1	Đất trồng cây hàng năm	6.881,2	8.383,6	-1.502,4	-17,9%	8.276,4	-107,2	-1,3%
1.2	Đất trồng cây lâu năm	1.858,5	1.982,6	-124,1	-6,3%	1.961,0	-21,6	-1,1%
2	Đất rừng	1.158,5	1.327,4	-168,9	-12,7%	1.291,6	-35,8	-2,7%
2.1	Đất rừng sản xuất	874,7	582,2	+292,5	+50,2%	951,6	+369,4	+63,4%
2.2	Đất rừng phòng hộ	283,8	745,2	-461,4	-61,9%	340,0	-405,2	-54,4%
3	Đất nuôi trồng thủy sản	1.581,0	1.726,4	-45,4	-8,4%	1.734,7	8,3	0,5%
4	Đất nông nghiệp khác	35,9	52,2	-16,3	-31,3%	36,7	-15,5	-29,8%

Nguồn: Tổng hợp từ các báo cáo sử dụng đất [7], [8], [9], [10], [11], [14]

Có thể thấy rằng diện tích đất nông nghiệp tại huyện Phú Vang có sự biến động khá rõ nét trong giai đoạn 2016-2021, đặc biệt năm 2021 và có sự khác biệt về xu hướng biến động giữa các loại hình sử dụng đất. Cụ thể, đất sản xuất nông nghiệp biến động theo xu hướng giảm rõ ràng qua các năm; diện tích đất nuôi trồng thủy sản chủ yếu giảm vào năm 2021; diện tích đất rừng giảm đa phần là giảm đất rừng phòng hộ trong khi diện tích đất rừng trồng tăng lên đáng kể trong giai đoạn này. Lãnh đạo địa phương cho biết trong giai đoạn 2016-2021 phần lớn đất rừng trồng được chuyển đổi từ diện tích đất rừng phòng hộ và giao cho các hộ gia đình, vừa tạo sinh kế cho người dân vừa vẫn đảm bảo độ che phủ rừng.

3.3. Nguyên nhân biến động diện tích đất nông nghiệp tại huyện Phú Vang giai đoạn 2016-2021

Kết quả phân tích cho thấy có nhiều nguyên nhân ảnh hưởng tới quá trình biến động diện tích đất nông nghiệp ở huyện Phú Vang như trình bày ở Bảng 4. Một trong những nguyên nhân có ảnh hưởng lớn nhất tới việc biến động diện tích đất nói chung và diện tích đất nông nghiệp nói riêng của huyện Phú Vang trong thời gian qua là do việc sáp nhập đơn vị hành chính theo chủ trương của Chính phủ. Năm 2016, huyện Phú Vang có 2 thị trấn và 18 xã, đến năm 2021 toàn huyện còn có 1 thị trấn và 13 xã. Với việc sáp nhập 1 thị trấn và 4 xã, huyện Phú Vang đã mất tổng cộng 1.697,2 ha đất nông nghiệp vào năm 2021. Ngoài ra, theo kết quả phân tích và tổng hợp tài liệu, có

nhiều nguyên nhân khác ảnh hưởng tới việc giảm diện tích đất nông nghiệp của huyện Phú Vang trong giai đoạn 2016-2021 như trình bày ở Bảng 4.

Bảng 4: Nguyên nhân tăng/giảm diện tích các loại đất nông nghiệp tại huyện Phú Vang

Nguyên nhân	Đất sản xuất nông nghiệp	Đất rừng	Đất nuôi trồng thủy sản
Sáp nhập thành phố Huế	X	X	X
Xây dựng nhà ở	X	X	X
Sử dụng vào mục đích công cộng	X	X	X
Hoạt động quốc phòng		X	
Sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp		X	
Chôn cất		X	
Xây dựng công trình sự nghiệp	X		

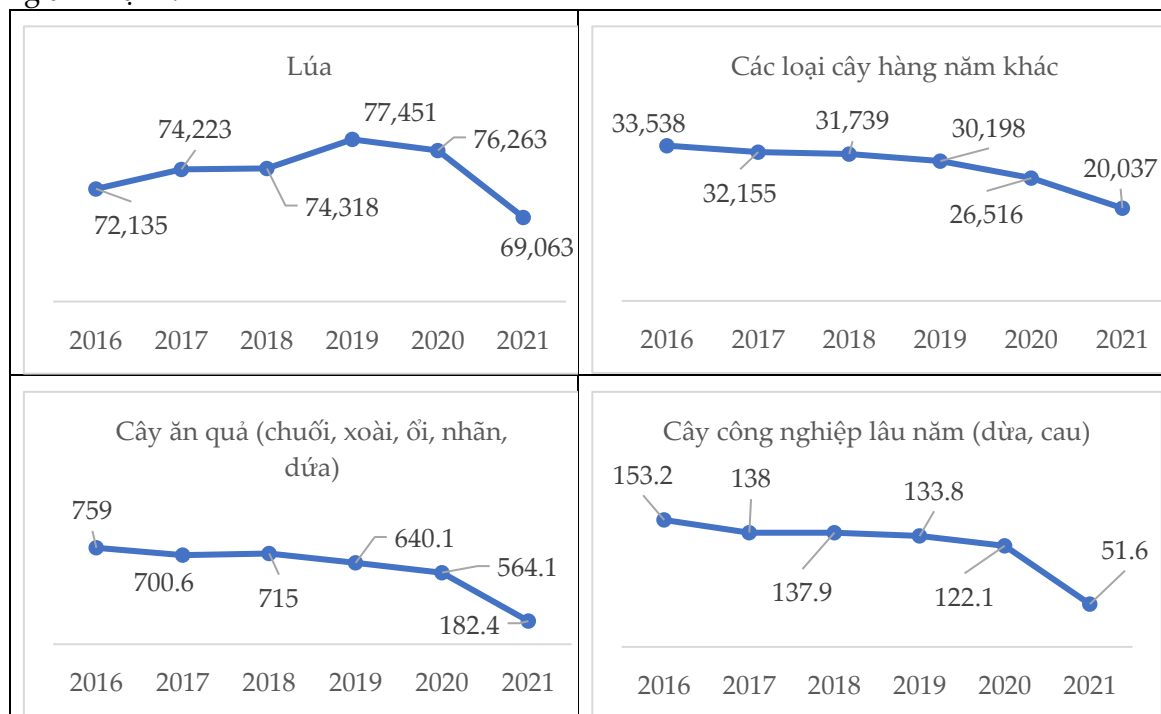
Nguồn: Tổng hợp từ [1] và các báo cáo sử dụng đất [7], [8], [9], [10], [11], [14]

Đối với đất sản xuất nông nghiệp, các nguyên nhân gây giảm diện tích đất là do chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang xây dựng nhà ở hoặc nhà nước lấy đất vì mục đích công cộng, xây dựng các công trình sự nghiệp như trường học. Đối với đất rừng, các nguyên nhân thường bao gồm việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang xây dựng nhà ở, sử dụng vào mục đích công cộng, phục vụ hoạt động quốc phòng, sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp và sử dụng làm nghĩa trang. Đối với đất nuôi trồng thủy sản, nguyên nhân của việc giảm diện tích bao gồm xây dựng nhà ở và sử dụng vào các mục đích công cộng. Nhìn chung, các nguyên nhân liên quan tới việc giảm diện tích đất nông nghiệp tại huyện Phú Vang là do chuyển đổi mục đích sử dụng đất, riêng năm 2021 chủ yếu là do việc tách một số đơn vị hành chính của địa phương sáp nhập vào thành phố Huế.

3.4. Tình hình sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp của huyện Phú Vang trong bối cảnh biến động diện tích đất nông nghiệp

Việc biến động diện tích đất nông nghiệp sẽ có những ảnh hưởng tới phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là tình hình sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp gắn liền với đất đai của người dân địa phương. Kết quả tổng hợp số liệu cho thấy, đối với đất sản xuất nông nghiệp, sản lượng của một số loại cây hàng năm và cây lâu năm ở huyện Phú Vang có sự biến động qua các năm. Hình 3 cho thấy xu hướng giảm về sản lượng của một số loại cây hàng năm (lúa và các loại cây khác) và cây lâu năm (cây ăn quả và cây công nghiệp lâu năm) qua các năm 2016 đến 2021. Xu hướng giảm diện tích đất canh tác các loại cây này qua các năm có thể là nguyên nhân khiến sản lượng thu hoạch cũng

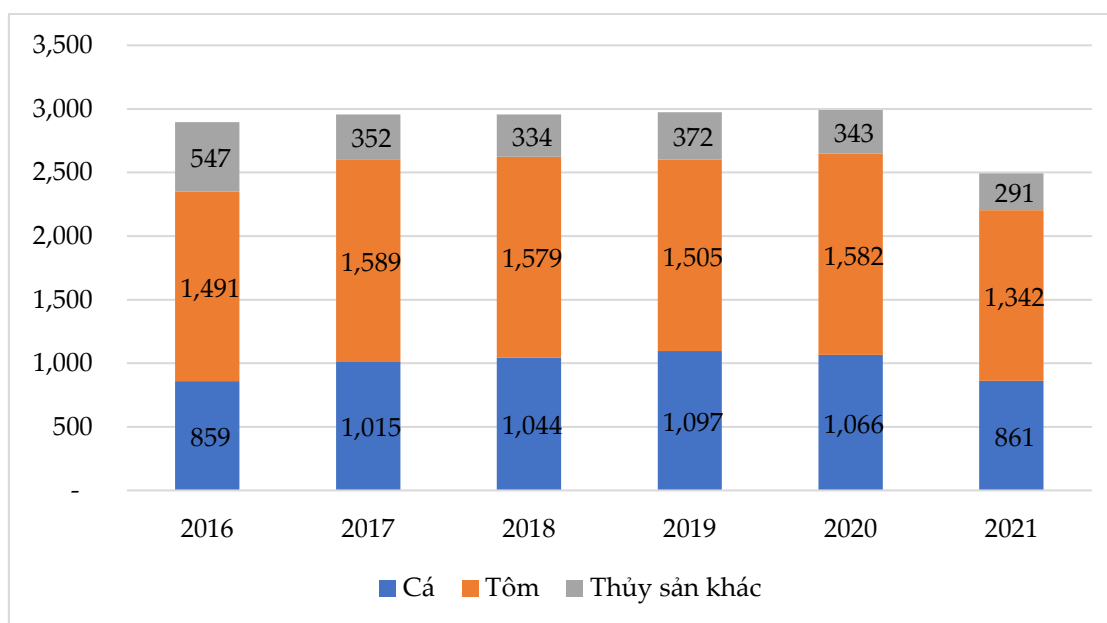
có biến động theo xu hướng giảm. Đặc biệt, năm 2021 trong bối cảnh diện tích đất nông nghiệp giảm, sản lượng tất cả các loại cây trồng hàng năm và lâu năm cũng đều giảm mạnh.



Hình 3: Sản lượng (tấn) một số cây trồng tại huyện Phú Vang giai đoạn 2016-2021

Nguồn: Tổng hợp từ [1]

Đối với đất nuôi trồng thủy sản, dữ liệu ở hình 4 cho thấy từ 2016 đến 2020, diện tích đất nuôi trồng thủy sản nói chung và các loại thủy sản cụ thể như cá, tôm... có xu hướng tăng nhẹ, trong đó phần lớn diện tích nuôi cá và tôm. Năm 2021, việc biến động diện tích đất nuôi trồng thủy sản làm giảm rõ nét diện tích nuôi cá, tôm và các loại thủy sản khác năm 2021.



Hình 4: Diện tích nuôi trồng thủy sản (ha) tại huyện Phú Vang giai đoạn 2016-2021

Nguồn: Tổng hợp từ [1]

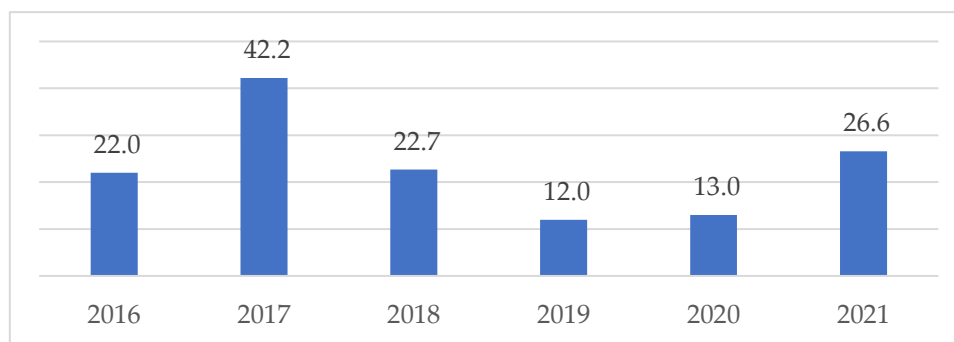
Với giá trị sản phẩm thu được/ha đối với đất trồng trọt có xu hướng tăng lên hàng năm như thể hiện ở bảng 5. Việc giảm diện tích đất canh tác các loại cây trồng có thể làm hạn chế thu nhập nông nghiệp của hộ nông dân và ảnh hưởng tới phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đối với đất nuôi trồng thủy sản, giá trị sản phẩm thu được/ha không tăng, thậm chí có xu hướng giảm qua các năm, đặc biệt năm 2021. Trong bối cảnh biến động diện tích đất nuôi trồng thủy sản dù ít cũng có thể ảnh hưởng tới tổng sản lượng nuôi trồng thủy sản của địa phương, qua đó ảnh hưởng tới thu nhập của người dân.

Bảng 5. Giá trị sản phẩm thu được (triệu đồng)/ha đối với đất trồng trọt và đất nuôi trồng thủy sản tại huyện Phú Vang

Năm	Đất trồng trọt	Đất nuôi trồng thủy sản
2016	78,0	189,0
2017	83,0	231,0
2018	84	234
2019	85	237
2020	89	235
2021	90,2	231

Nguồn: [1]

Đối với đất trồng rừng, với xu hướng tăng diện tích đất rừng, cụ thể là đất rừng sản xuất, số liệu cho thấy diện tích rừng trồng mới chủ yếu là rừng sản xuất với diện tích tăng theo các năm trong giai đoạn 2016-2021 như thể hiện ở Hình 5. Cán bộ địa phương cho biết việc người dân tham gia trồng rừng sản xuất ngày càng tăng đã góp phần ổn định sinh kế cho người dân và mang lại lợi ích cho phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.



Hình 5: Diện tích rừng trồng (ha) mới tập trung tại huyện Phú Vang giai đoạn 2016-2021

Nguồn: Tổng hợp từ [1]

Kết quả nghiên cứu cho thấy rằng tình hình sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp của huyện Phú Vang bị ảnh hưởng bởi sự biến động về diện tích đất nông nghiệp vì nhiều nguyên nhân khác nhau. Trong đó, sản lượng của các loại cây trồng hàng năm và lâu năm có xu hướng giảm, đặc biệt trong năm 2021. Diện tích rừng trồng sản xuất có xu hướng tăng đáng kể, trong khi đất nuôi trồng thủy sản tăng nhẹ trong các năm 2018 đến 2020 nhưng lại giảm đáng kể vào năm 2021.

Kết quả nghiên cứu trên cho thấy, chính quyền địa phương cần xây dựng kịch bản quy hoạch sử dụng đất trong thời gian tới, trong đó làm rõ sự biến động về diện tích đất nông nghiệp để làm cơ sở cho việc ban hành các chính sách, chương trình nhằm đảm bảo sinh kế cho người dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Để tăng hiệu suất sử dụng đất, cần chú trọng phát triển nông nghiệp theo hướng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, liên kết chuỗi giá trị, gắn với thị trường tiêu thụ. Tập trung sản xuất theo hướng nông nghiệp tốt (VietGAP), chất lượng cao gắn với chuỗi liên kết giá trị sản xuất hàng hóa, an toàn, từng bước nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp trên cơ sở phát huy lợi thế so sánh của từng vùng, nâng cao hiệu quả sử dụng đất. Cơ cấu lại sản phẩm nông nghiệp theo hướng hiệu quả, tập trung cho lĩnh vực đánh bắt nuôi trồng thủy sản theo hướng bền vững.

4. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Qua quá trình nghiên cứu Tình hình biến động về diện tích các loại đất nông nghiệp tại huyện Phú Vang có thể rút ra những kết luận sau:

- Diện tích đất nông nghiệp nói chung và đất rừng nói riêng của huyện Phú Vang có xu hướng giảm trong giai đoạn 2016-2021. Tuy nhiên, trong đất rừng thì có diện tích rừng sản xuất lại có xu hướng tăng lên.

- Việc giảm diện tích đất nông nghiệp do nhiều nguyên nhân khác nhau như xây dựng nhà ở, sử dụng vào mục đích công cộng... Đặc biệt, diện tích đất nông nghiệp năm 2021 giảm mạnh do đã thực hiện sáp nhập một số đơn vị của huyện Phú Vang vào thành phố Huế.

- Việc biến động diện tích đất nông nghiệp đã có ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp của địa phương, điều này có thể ảnh hưởng tới sinh kế, giá trị sản phẩm nông nghiệp của hộ và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Trong bối cảnh Quy hoạch xây dựng vùng huyện Phú Vang tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2040 với dự báo diện tích đất nông nghiệp sẽ có xu hướng bị giảm mạnh trong thời gian tới, đòi hỏi cần có những nghiên cứu về quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp, hoạch định chính sách theo hướng tăng hiệu quả của sử dụng đất để tăng năng suất nhằm tăng sản lượng và thu nhập cho người dân.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Chi cục Thống kê huyện Phú Vang, *Niên giám thống kê các năm 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021*, huyện Phú Vang.
- [2]. Quốc hội nước CHXHCNVH (2021), *Luật đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành*, NXB Lao Động.
- [3]. Hoàng Thị Thủy Tiên và Ngô Văn Giới (2017), Nghiên cứu biến động và hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp giai đoạn 2010-2015 tại xã Nông Hạ, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn. *TNU Journal of Science and Technology*, tập 171, số 11, tr. 43-48.
- [4]. Nguyễn Bích Ngọc, Hồ Việt Hoàng, Nguyễn Hữu Ngữ và Trần Thanh Đức (2020), *Các yếu tố tác động đến biến động cơ cấu sử dụng đất nông nghiệp tại huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế*. Tạp chí Khoa học Đại học Huế: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tập 129, số 3D, tr. 125-137; DOI: 10.26459/hueuni-jard.v129i3D.5839.
- [5]. Nguyễn Việt Dũng và Nguyễn Thị Dương Nga (2020), *Giải pháp tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất nông nghiệp trên địa bàn huyện Quỳnh Nha, tỉnh Sơn La*. Tạp chí Công thương điện tử (tapchicongthuong.vn).
- [6]. Tổng cục Thống kê (2021), *Niên giám thống kê Việt Nam năm 2021*, NXB Thống kê, Hà Nội.
- [7]. UBND huyện Phú Vang (2017), *Thống kê đất đai năm 2016*, huyện Phú Vang.
- [8]. UBND huyện Phú Vang (2018), *Thống kê kiểm kê diện tích đất đai năm 2017*, huyện Phú Vang.
- [9]. UBND huyện Phú Vang (2019), *Thống kê kiểm kê diện tích đất đai năm 2018*, huyện Phú Vang.
- [10]. UBND huyện Phú Vang (2020), *Thống kê kiểm kê diện tích đất đai năm 2019*, huyện Phú Vang.
- [11]. UBND huyện Phú Vang (2021), *Thống kê kiểm kê diện tích đất đai năm 2020*, huyện Phú Vang.

- [12]. UBND huyện Phú Vang (2022a), *Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội huyện Phú Vang năm 2021*, huyện Phú Vang.
- [13]. UBND huyện Phú Vang (2022b), *Quy hoạch xây dựng vùng huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050*, huyện Phú Vang.
- [14]. UBND huyện Phú Vang (2022), *Thông kê đất đai năm 2021*, huyện Phú Vang.

THE VARIATION IN AGRICULTURAL LAND AREA IN PHU VANG DISTRICT, THUA THIEN HUE PROVINCE DURING THE PERIOD OF 2016-2021

Bui Thi Thu, Huynh Thi Anh Phuong*, Dao Xuan Vinh

University of Sciences, Hue University

*Email: phuonghuynh@husc.edu.vn

ABSTRACT

This study uses statistical, documentary, and meta-analytic methods to evaluate the variation in agricultural land area in Phu Vang district, Thua Thien Hue province, from 2016 to 2021. The findings indicate that the district's area of agricultural land types has gradually decreased over time, particularly the year of 2021 had the sharpest reduction rate. The main causes affecting the variation in agricultural land area in the district include housing construction, public use, non-agricultural production and business, defense activities, etc.; especially in 2021, the district's agricultural land area was significantly impacted by the merger of some local administrative units into Hue city. This variation in agricultural land area causes noticeable impacts on local agro-forestry-fishery production situation. The article then proposes some recommendations in order to enhance the management and use of local agricultural land more effectively in the context that agricultural land tends to decrease in the coming time.

Keywords: Agricultural land, Phu Vang district, natural resource management.



Bùi Thị Thu sinh ngày 28/3/1970 tại TP. Huế. Năm 1993, bà tốt nghiệp Cử nhân ngành Địa lý; năm 2002, tốt nghiệp Thạc sĩ ngành Địa lý tự nhiên tại Trường ĐH Khoa học, Đại học Huế. Năm 2014, bà nhận học vị Tiến sĩ chuyên ngành Quản lý TN&MT tại Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐHQG Hà Nội. Hiện nay, bà công tác tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Lĩnh vực nghiên cứu: Tài nguyên du lịch, kinh tế tài nguyên...



Huỳnh Thị Ánh Phương sinh ngày 08/07/1979 tại Quảng Ngãi. Năm 2008, bà nhận học vị Thạc sĩ ngành Phát triển nông thôn, chuyên ngành về Sinh kế và Quản lý tài nguyên thiên nhiên của Đại học Khoa học Nông Nghiệp Uppsala, Thụy Điển. Năm 2014, bà nhận học vị Tiến sĩ chuyên ngành Giới và Phát triển tại Viện Công nghệ Châu Á (AIT), Thái Lan. Hiện nay, bà công tác tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Lĩnh vực nghiên cứu: Giới và các vấn đề phát triển, sinh kế, quản lý tài nguyên thiên nhiên, tính tổn thương và thích ứng.



Đào Xuân Vinh sinh ngày 02/01/1988 tại Thừa Thiên Huế. Năm 2011, ông tốt nghiệp Kỹ sư ngành Quản lý đất đai tại Trường Đại học Nông Lâm, ĐH Huế. Từ năm 2020, ông theo học lớp Cao học Quản lý tài nguyên và môi trường tại Trường Đại học Khoa học, ĐH Huế. Hiện nay, ông công tác tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Phú Vang.

Lĩnh vực nghiên cứu: Quản lý tài nguyên và môi trường.